

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT ANH VMS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VIỆT ANH VMS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110610329

3. Ngày thành lập: 23/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 85 Ngõ 189 Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0587966334

Fax:

Email: congtyvietanhvms@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
14.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	8299
16.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (loại trừ hoạt động của những nhà báo độc lập)	9000
17.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311

18.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao Chi tiết: Hoạt động của Câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	9312
19.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
20.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ (loại trừ tư vấn, hỗ trợ, môi giới hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài)	9633
21.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639
22.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
23.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (loại trừ dịch vụ cắt xén báo chí)	6399
24.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng	7110
25.	Quảng cáo	7310
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (loại trừ hoạt động điều tra thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị không phải là ngành nghề kinh doanh)	7320
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
28.	Hoạt động nhiếp ảnh (Loại trừ Hoạt động của các phóng viên ảnh)	7420
29.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (trừ Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
30.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	In ấn	1811
34.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
35.	Sao chép bản ghi các loại	1820
36.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	4774
37.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4791
38.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799
39.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
40.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
41.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
42.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

43.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
44.	Hoạt động hậu kỳ	5912
45.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm	5920
46.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
47.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
48.	Cung ứng lao động tạm thời (Trừ cho thuê lại lao động)	7820
49.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
50.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
51.	Xây dựng nhà để ở	4101
52.	Xây dựng nhà không để ở	4102
53.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
54.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
55.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
58.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
59.	Phá dỡ	4311
60.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
61.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem và tiền kim khí)	4773

6. Vốn điều lệ: 23.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: HOÀNG MINH HÀO

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 13/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037087005952

Ngày cấp: 27/07/2020

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Văn Hà, Xã Gia Phương, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Văn Hà, Xã Gia Phương, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG MINH HÀO

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037087005952

Ngày cấp: 27/07/2020

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Văn Hà, Xã Gia Phương, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Văn Hà, Xã Gia Phương, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội